

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 264/2022/HS-ST

Ngày 30 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chử Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Dũng;

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát V1.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 268/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 257/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Quốc V sinh năm 1977 tại tỉnh B; hộ khẩu thường trú: thôn T, xã M, huyện P, tỉnh B, tạm trú: khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc V1 sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị D sinh năm 1950, vợ là bà Trần Thị Thanh T sinh năm 1973 (đã ly hôn năm 2016); bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007, tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 02 tháng 8 năm 2022 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã Tân Uyên (có mặt).

- Bị hại: Ông Trần Ngọc V1, sinh năm 1944, địa chỉ: tổ 3, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị D, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc V không có nghề nghiệp ổn định. V ở cùng với cha, mẹ là ông Trần Ngọc V1 và bà Nguyễn Thị D tại khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ 30 ngày 01/8/2022, V xin ông V1 20.000 đồng để mua thuốc hút nhưng ông V1 không cho mà còn chửi V. Do đã uống rượu nên khi bị ông V1 chửi, V bực tức cầm cây quạt bằng nhựa (loại quạt sặc điện cầm tay) ném về phía ông V1 nhưng không trúng, ông V1 bỏ chạy ra trước sân thì bị té ngã, V đuổi theo thấy ông V1 bị té ngã thì chạy đến ngồi lên bụng và dùng hai tay nắm cổ ông V1. Lúc này, V nhìn thấy trong túi áo phía trước của ông V1 có số tiền 1.100.000 đồng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền này để tiêu xài cá nhân. V dùng tay phải tiếp tục nắm cổ ông V1 còn tay trái lấy số tiền 1.100.000 đồng thì ông V1 tri hô “trời ơi, cứu tôi bà con ơi”. Bà D ở trong nhà nghe thấy chạy ra can ngăn nên V bỏ tay khỏi cổ và không đề lên người ông V1 nữa. Sau đó, V nhặt một cục đá ném trúng vào chân trái của ông V1, ông V1 bỏ chạy ra đường rồi đi đến Công an phường Tân Phước Khánh trình báo vụ việc. Số tiền 1.100.000 đồng sau khi chiếm đoạt được V cất giấu trong khe hở của bàn để tivi trong nhà.

Công an phường Tân Phước Khánh tiếp nhận tin báo và mời V về trụ sở để làm việc. Quá trình làm việc V đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh ông V1 để chiếm đoạt tiền và giao nộp lại số tiền 1.100.000 đồng.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Tân Phước Khánh chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Đối với số tiền 1.100.000 đồng, quá trình điều tra tạm giữ của Trần Quốc V, đây là tiền V chiếm đoạt của ông Trần Ngọc V1 vào ngày 01/8/2022. Ngày 20/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền này cho ông V1. Ông V1 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Quốc V.

Tại Cáo trạng số 264/CT-VKS.TU ngày 14/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Trần Quốc V về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên phát biểu quan điểm như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Quốc V phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Quốc V đã phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Quốc V từ 07 năm đến 08 năm tù.

Bị cáo Trần Quốc V trình bày tranh luận: Mức hình phạt Viện Kiểm sát đề nghị là cao và nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về gia đình, chăm sóc cha mẹ đã lớn tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra – Công an, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: ngày 01 tháng 8 năm 2022, để có tiền tiêu xài, bị cáo Trần Quốc V đã đe dọa người ông Trần Ngọc V1, dùng tay phải nắm cổ ông V1 còn tay trái lấy số tiền 1.100.000 đồng trong túi áo trước của ông V1.

[3] Hành vi dùng vũ lực nhằm chiếm đoạt tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bị cáo Trần Quốc V nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý phạm tội. Khi bị xâm hại, bị hại Trần Ngọc V1 có độ tuổi là 78 tuổi, là người già yếu, khả năng tự vệ có phần hạn chế. Căn cứ vào hành vi của bị cáo, số tiền bị chiếm đoạt và độ tuổi của bị hại, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Trần Quốc V về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc V là rất nghiêm trọng. Giữa bị cáo và bị hại có quan hệ cha con. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài, bị cáo đã bất chấp đạo lý, sử dụng vũ lực, đe dọa người, bóp cổ cha ruột mình, sau khi được mẹ ruột can ngăn bị cáo không nhận ra hành vi sai trái của mình mà còn dùng đá ném, gây nên vết bầm ở đầu gối chân trái của bị hại, hành vi của bị cáo Trần Quốc V cho thấy việc không tôn trọng hiếu đạo, đi ngược với truyền thống tốt đẹp của dân tộc, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử phạt phù hợp nhằm có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội

nhưng gây thiệt hại không lớn (số tiền chiếm đoạt chỉ 1.100.000 đồng, bị cáo chưa sử dụng tài sản chiếm đoạt vào mục đích gì, bị hại không bị thương tích, tổn hại sức khỏe), bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi, trả cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về nhân thân và nguyên nhân phạm tội: Trước khi phạm tội, bị cáo V chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Bản thân bị cáo do buồn phiền vì việc ly hôn với vợ là bà Trần Thị Thanh T và không được sống chung với các con nên thường xuyên uống rượu dẫn đến việc phạm tội trong lúc thiếu kiểm soát được hành vi do tình trạng sau khi dùng rượu. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến nhân thân, nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp.

[8] Do bị cáo Trần Quốc V có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhân đạo của Nhà nước.

[9] Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đề nghị đối với bị cáo: như đã phân tích ở trên, Hội đồng cân nhắc về nhân thân, nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và diễn biến tại phiên tòa quyết định mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc V phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc V 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 8 năm 2022.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc bị cáo Trần Quốc V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chử Cần